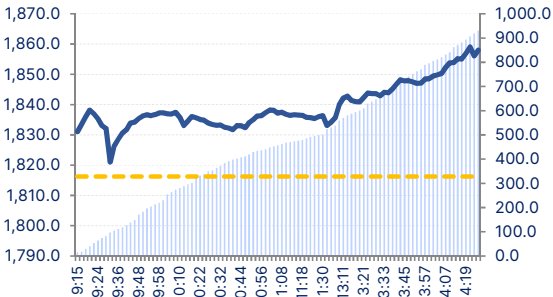


Phiên giao dịch ngày:

7/1/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,861.58	249.40
% Thay đổi Index	↑ 2.49%	↑ 1.17%
KLGD (CP)	1,016,513,473	77,517,000
GTGD (tỷ đồng)	32,948.43	1,558.11
% Thay đổi GTGD	19.82%	-27.27%

Diễn biến VN-INDEX



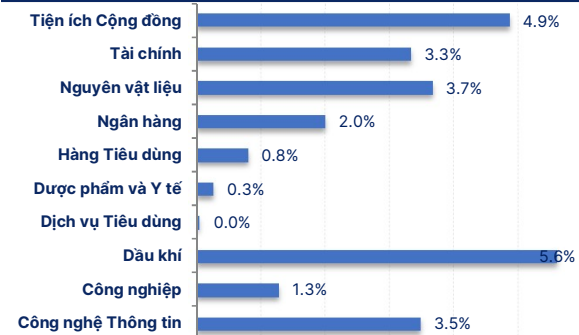
Top Giao dịch NDTNN HOSE (Tỷ đồng)

STB -1144.02 tỷ	FPT 285.69 tỷ	VHM -170.32 tỷ	BID 83.88 tỷ
			VIX 75.28 tỷ
		MBB 164.34 tỷ	GAS 59.01 tỷ
	HPG 219.99 tỷ	VPB 147.79 tỷ	GEX 58.64 tỷ
	VIC 174.03 tỷ	VCB 104.19 tỷ	TCX
			VRE

GT Bán: -4029.17

4551.76 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Tiếp đà tăng trưởng, tâm lý lạc quan khi chỉ số VNINDEX vượt đỉnh năm 2025 dưới ảnh hưởng dẫn dắt của các cổ phiếu đầu ngành, đặc biệt là các cổ phiếu có tỷ lệ sở hữu Nhà nước cao. VNINDEX tiếp tục có diễn biến rất tích cực trong phiên hôm nay, thanh khoản gia tăng 05 phiên liên tiếp, khối lượng giao dịch quay trở lại mức 01 tỷ cổ phiếu. Kết phiên VNINDEX tăng 45,31 điểm (+2,49%) lên mức 1.861,58 điểm, vượt đỉnh giá cao nhất năm 2025, mở ra kỳ vọng tăng trưởng mới. VN30 tăng 40,80 điểm (+1,98%) lên mức 2.096,76 điểm, vượt đỉnh giá cao nhất năm 2025.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tích cực cực với 256 mã tăng giá. Nổi bật ở các mã đầu ngành các ngành bất động sản, dầu khí, bảo hiểm, cao su, khu công nghiệp, viễn thông, khoáng sản...; 79 mã giảm giá, chịu áp lực điều chỉnh ở một số mã có thông tin kém tích cực, điển hình như STB với thông tin kết quả kinh doanh kém tích cực... và 42 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, khối lượng giao dịch khớp lệnh trên HOSE tăng 10,8% so với phiên trước, quay trở lại mức trung bình. Cho thấy dòng tiền vẫn gia tăng tốt với nhiều cơ hội ngắn hạn nổi bật, nhất là khi VNINDEX vượt đỉnh năm. Khối ngoại sau 02 phiên bán ròng, mua ròng trong phiên hôm nay với giá trị 522,6 tỷ đồng trên HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G1000 kết phiên ở mức 2.088,0 điểm, tăng 1,27% so với phiên trước. Chênh lệch chuyển sang âm -8,56 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G2000, 411G3000, 411G6000 chênh lệch âm từ -7,86 điểm đến -14,56 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch giảm -9,7% so với phiên trước. Cho thấy các trader giảm các vị thế đầu cơ trong phiên, nghiêng về VN30 điều chỉnh trong những phiên đến khi các chỉ báo kỹ thuật vào trạng thái quá mua ngắn hạn. Xu hướng ngắn hạn của 411G1000 có khuynh hướng kiểm tra lại vùng giá quanh 2.050 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G1000 là 33.393, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX duy trì tích cực, tăng trưởng khi vượt lên giá cao nhất năm 2025. VNINDEX vượt lên vùng giá 1.850 điểm, mở ra kỳ vọng tiếp tục hướng đến vùng giá tâm lý 1.900 điểm. Ngắn hạn sau giai đoạn tăng giá mạnh, VNINDEX đang đi vào trạng thái quá mua ngắn hạn. Do đó có thể xảy ra tình trạng rung lắc liên tục trong những phiên đến. Hạn chế mua giá cao.

Chúng tôi đã công bố báo cáo chiến lược năm 2026, đánh giá toàn diện tình hình vĩ mô, thị trường, nhóm ngành, doanh nghiệp triển vọng... Qua đó kỳ vọng cung cấp nguồn thông tin, phân tích chất lượng cao, định hướng chiến lược tốt cho nhà đầu tư. Sau năm 2025 tăng trưởng vượt trội dưới ảnh hưởng của các doanh nghiệp tư nhân dưới động lực tích cực của Nghị quyết 68-NQ/TW. Kinh tế Nhà nước luôn đồng hành với kinh tế tư nhân. Đầu năm 2026, thị trường đang có diễn biến rất tích cực dưới ảnh hưởng của các doanh nghiệp đầu ngành có tỷ lệ sở hữu Nhà nước cao, khi nhà đầu tư có thể kỳ vọng vào Nghị quyết về kinh tế Nhà nước sẽ được sớm ban hành. Nhà đầu tư có thể theo dõi, đánh giá các cơ hội tốt ở các nhóm mã này trong các ngành là động lực chính của nền kinh tế

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
PET	33.60	31-32	40-42	29	16.0	-3.0%	119.5%	Theo dõi giải ngân
GAS	88.50	61-63	86-90	59	17.7	41.3%	1.1%	Theo dõi giải ngân
PVD	30.00	22-24	31-33	21	18.7	5.4%	53.1%	Theo dõi giải ngân

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng \ Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn	Tang Truong	Dieu Chinh	Tich Luy	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy
Ngắn trung hạn	Tang Truong	Phuc Hoi	Tich Luy	Phuc Hoi	Tich Luy	Tang Truong	Phuc Hoi	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn	Tich Luy	Am_Giam	Tich Luy	Am_Tang	Am_Giam	Duong_Tang	Tich Luy	Am_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-307.6	-158.6	-132.5	232.2	-36.1	-289.4	214.0	-19.6
Tương quan-VNINDEX	Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	VHM VIC	PDN DXP	DRI PHR	WSS SSI	VGI ELC	GAS PVB	VDN GTD	PHR DPR
Xu Hướng \ Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng-VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón-Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Dieu Chinh	Tang Truong	Suy Giam	Tich Luy
Ngắn trung hạn	Tang Truong	Tang Truong	Phuc Hoi	Phuc Hoi	Tich Luy	Tich Luy	Phuc Hoi	Phuc Hoi
Dòng tiền trung hạn	Duong_Tang	Duong_Giam	Am_Giam	Tich Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-274.8	-281.1	189.1	226.4	290.5	-278.6	388.5	193.7
Tương quan-VNINDEX	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	BVH PVI	MWG PNJ	POM SMC	MPC ANV	DHA BMP	HDB CTG	BFC DPM	VJC HVN
Xu Hướng \ Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	57
Ngắn trung hạn	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Phuc Hoi	Tich Luy	35
Dòng tiền trung hạn	Money_in	Tich Luy	Money_in	Money_in	Money_in	Am_Tang	Tich Luy	9
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-251.7	186.8	-216.1	-297.1	-291.4	297.4	-273.4	43
Tương quan-VNINDEX	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	81.2	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	
Cổ phiếu TOP	POW PC1	PAN ANV	DCL IMP					

TIN NỔI BẬT

Chiều 6/1/2026, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng Ban Chỉ đạo các công trình trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt chủ trì phiên họp thứ năm của Ban Chỉ đạo.

Thủ tướng: Khẩn trương đề xuất công nghệ, hình thức đầu tư với đường sắt tốc độ cao Bắc – Nam

Theo đó, với dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam, Bộ Xây dựng căn cứ chỉ đạo của Bộ Chính trị, chủ trì, lựa chọn công nghệ phù hợp nhất cho dự án, trình Thường trực Chính phủ để báo cáo cấp có thẩm quyền, hoàn thành trước 15/1/2026. Đồng thời, chủ trì, phối hợp với bộ, cơ quan nghiên cứu, đề xuất lựa chọn hình thức đầu tư để báo cáo tại phiên họp sắp tới của Ban Chỉ đạo. Các địa phương và Tập đoàn Điện lực Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng, di dời hạ tầng kỹ thuật theo kế hoạch đã được duyệt và Nghị quyết của Quốc hội cho phép tại kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV. Các tập đoàn Viettel, VNPT tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được giao về hệ thống, công nghệ điều khiển.

Chiều 06/01/2026, Bộ Tài chính tổ chức Hội nghị trực tuyến tổng kết toàn quốc ngành Tài chính, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tài chính – ngân sách, đầu tư phát triển kinh tế – xã hội năm 2025 và triển khai các giải pháp trọng tâm cho năm 2026.

Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng: Điều hành tài khóa năm 2026 phải quyết liệt hơn để đạt tăng trưởng từ 10%

Mục tiêu tăng trưởng từ 10% trở lên đặt ra yêu cầu cao đối với chính sách tài chính – ngân sách, trong bối cảnh nền kinh tế vẫn tiềm ẩn nhiều thách thức. Chính sách tài khóa tiếp tục được điều hành theo hướng chủ động, linh hoạt và có trọng tâm. Trong đó, áp lực điều hành chính sách tài chính nhằm thúc đẩy vốn đầu tư toàn xã hội đạt khoảng 40% GDP để phục vụ mục tiêu tăng trưởng hai con số, trong khi vẫn phải giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, là yêu cầu không nhỏ. Cùng với đó, cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện kinh doanh tiếp tục được thúc đẩy, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và thúc đẩy đầu tư toàn xã hội.

Đầu năm 2026, thị trường cổ phiếu toàn cầu tiếp tục hưng phấn với cơn sốt trí tuệ nhân tạo (AI). Nhưng nhiều nhà đầu tư có thể đang xem nhẹ một mối đe dọa bởi lạm phát tăng nhanh một phần do chính làn sóng đầu tư vào AI gây ra.

Lo ngại AI thổi bùng lạm phát trong năm 2026

Bước sang 2026, hàng loạt gói kích thích tài khóa khổng lồ từ Mỹ, châu Âu và Nhật Bản cộng với bùng nổ đầu tư AI dự kiến sẽ thúc đẩy tăng trưởng toàn cầu. Điều này khiến các nhà quản lý đầu tư lo ngại rằng lạm phát có thể tăng tốc, buộc các ngân hàng trung ương lớn dùng giảm lãi suất, “phanh gấp” dòng tiền nóng đang đổ vào thị trường dưới sức hút của AI. “Cây kim mà bạn cần để chọc thủng bong bóng AI có lẽ sẽ đến từ chính sách tiền tệ thắt chặt hơn”.

Ngày 06/01/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66.11/2026/NQ-CP nhằm xử lý các khó khăn, vướng mắc trong đấu giá quyền sử dụng đất đối với trường hợp giao đất ở cho cá nhân. Nghị quyết tập trung vào 2 nội dung cốt lõi là nâng mức tiền đặt trước và tăng chế tài xử lý đối với hành vi vi phạm nghĩa vụ nộp tiền trúng đấu giá.

Tăng mức đặt cọc đấu giá đất lên tới 50%

Theo Luật Đấu giá tài sản, tiền đặt trước khi đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất ở cho cá nhân hiện dao động từ 5% đến 20% giá khởi điểm. Tuy nhiên, Nghị quyết mới đã điều chỉnh đáng kể khung này. Cụ thể, tiền đặt trước tối thiểu được nâng lên 10% và tối đa lên tới 50% giá khởi điểm. Nghị quyết cũng quy định rõ chế tài xử lý đối với người trúng đấu giá quyền sử dụng đất ở nhưng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính. Theo đó, người trúng đấu giá không nộp tiền trúng đấu giá, dẫn đến việc hủy quyết định công nhận kết quả đấu giá, sẽ bị cấm tham gia đấu giá quyền sử dụng đất ở từ 2 đến 5 năm. Trường hợp nộp không đầy đủ tiền trúng đấu giá, thời gian bị cấm tham gia đấu giá dao động từ 6 tháng đến 3 năm, tùy mức độ vi phạm.

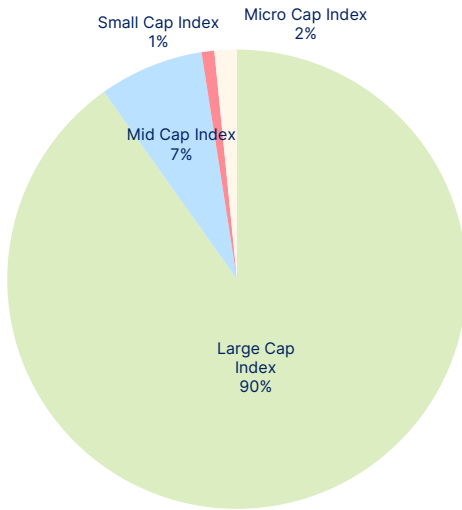
Tại hội nghị tổng kết ngành tài chính năm 2025, triển khai kế hoạch, phương hướng năm 2026, Thủ tướng yêu cầu Bộ Tài chính triển khai cấp phép cho các doanh nghiệp tham gia thí điểm thị trường tài sản mã hóa (Sandbox) theo quy định trước ngày 15/1.

Cấp phép cho các doanh nghiệp tham gia thí điểm thị trường tài sản mã hóa trước 15/1/2026

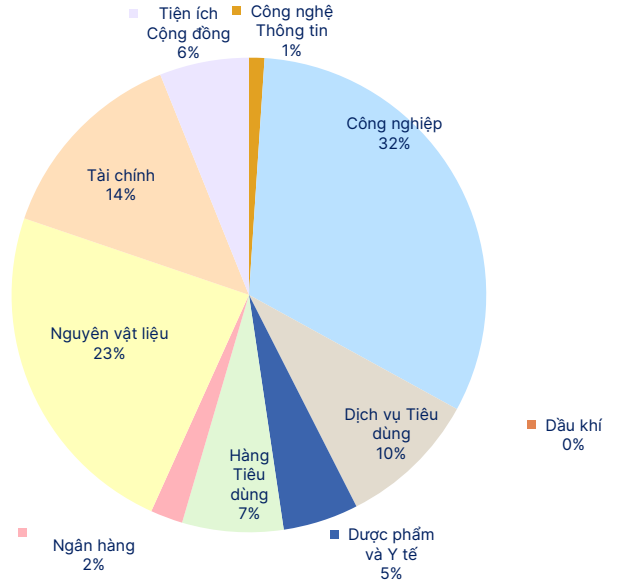
Tiếp tục tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; dành nguồn lực đầu tư thỏa đáng cho các lĩnh vực như giáo dục – đào tạo, y tế... với tinh thần đầu tư cho con người. Thủ tướng cũng lưu ý, trước ngày 15/1, Bộ Tài chính cấp phép cho các doanh nghiệp tham gia thí điểm thị trường tài sản mã hóa (Sandbox) theo quy định. Đồng thời, khẩn trương triển khai cơ chế một cửa quốc gia về đầu tư.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,333,914	5.6%	1,147	150.9	8.2
VHM	582,431	11.7%	6,134	23.1	2.5
VCB	478,780	16.8%	4,202	13.6	2.1
CTG	281,163	21.0%	4,292	8.4	1.7
BID	273,131	16.7%	3,781	10.3	1.6

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	85,103,685	19.0%	2,577	6.3	1.1
STB	54,038,716	20.9%	6,519	8.7	1.7
HPG	38,577,083	11.9%	1,876	13.8	1.6
MBB	34,682,576	19.4%	3,017	8.8	1.6
VPB	34,227,301	13.5%	2,603	11.1	1.4

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PMG	↑ 7.0%	3.0%	444	17.7	0.5
PLX	↑ 7.0%	9.2%	2,090	18.5	1.7
MDG	↑ 7.0%	22.8%	2,997	9.6	2.0
TDP	↑ 6.9%	8.7%	1,025	25.3	2.0
FUEIP100	↑ 6.9%	N/A	N/A	N/A	N/A

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HRC	↓ -6.8%	13.4%	2,690	11.2	1.5
TNT	↓ -6.8%	0.6%	74	125.6	0.7
DAT	↓ -6.7%	6.7%	893	13.4	0.9
VDP	↓ -6.5%	9.0%	3,053	17.7	1.6
CLW	↓ -6.0%	18.1%	3,518	12.3	2.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	8,322,425	11.9%	1,876	13.8	1.6
MBB	6,161,884	19.4%	3,017	8.8	1.6
VPB	5,024,709	13.5%	2,603	11.1	1.4
VIX	3,462,712	24.1%	2,766	7.6	1.6
FPT	2,968,863	22.9%	5,280	17.8	3.7

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	(21,233,438)	20.9%	6,519	8.7	1.7
KDH	(1,704,450)	4.8%	857	37.1	1.8
HDB	(1,315,979)	23.2%	3,070	9.5	2.0
VHM	(1,166,201)	11.7%	6,134	23.1	2.5
SAB	(769,200)	17.8%	3,373	14.1	2.5

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn